

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần (Tiếng Việt): Luật Kế toán (Law Accounting)
- Mã học phần:
- Số tín chỉ: 02 tín chỉ
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành: Kế Toán-Kiểm toán, Tài chính-Ngân hàng
- Số tiết học phần:
 - Nghe giảng lý thuyết : 30 tiết
 - Làm bài tập trên lớp : 10 tiết
 - Thảo luận : 2 tiết
 - Hoạt động theo nhóm : 3 tiết
 - Tự học : 90 giờ
- Đơn vị phụ trách học phần: **Bộ môn Kế toán**

2. Học phần trước: Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính.**3. Mục tiêu của học phần:**

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và nguyên tắc cơ bản về các quy định của nhà nước trong hoạt động kế toán và hoạt động kiểm toán độc lập, giúp sinh viên nắm vững các qui chế pháp lý về quyền và nghĩa vụ của nhân viên kế toán, kế toán trưởng, kiểm toán viên và các cá nhân hành nghề độc lập trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

4. Chuẩn đầu ra:

	Nội dung	Đáp ứng CDR CTĐT
Kiến thức	4.1.1. Trang bị cho sinh viên những kiến thức và nguyên tắc cơ bản của hoạt động kế toán và hoạt động kiểm toán độc lập	K1
	4.1.2. Nắm vững và áp dụng các qui chế pháp lý về quyền và nghĩa vụ của nhân viên kế toán, kế toán trưởng, kiểm toán viên và các cá nhân hành nghề độc lập trong lĩnh vực hoạt động kế toán	K2
	4.1.3. Tổ chức thực hiện công tác kế toán tại các đơn vị.	K3
Kỹ năng	4.2.1. <i>Kỹ năng nghề nghiệp</i> : thực hiện các công việc giám sát, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về kế toán và tài chính doanh nghiệp	S2
	4.2.2. <i>Kỹ năng cá nhân</i> : Giúp cho cá nhân tự chủ động trong công việc của mình, Phát triển kỹ năng tự nghiên cứu, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng giao tiếp và ứng xử, kỹ năng làm việc nhóm trong lĩnh vực chuyên môn.	S1,S3
Thái độ	4.3.1. <i>Đối với xã hội</i> : Có tinh thần trách nhiệm với tổ chức, cộng đồng, xã hội. Tôn trọng pháp luật, qui định của tổ chức nơi mình học và làm việc, chấp hành chủ trương, chính sách của nhà nước. Có ý thức phục vụ tổ chức, cộng đồng, thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ với vị trí của mình đối với tổ chức, xã hội; có ý thức bảo vệ tài sản của tổ chức, bảo vệ môi trường sống, làm việc và học tập.	A1

	4.3.2. <i>Đối với doanh nghiệp</i> : Chấp hành nội qui, qui định, kỷ luật lao động nơi công sở, hiểu và tôn trọng, giữ gìn văn hóa tổ chức, có tác phong công nghiệp.	A2
	4.3.3. <i>Đối với cá nhân</i> : Trung thực, trách nhiệm, tin cậy, tỉ mỉ, nguyên tắc, hành xử chuyên nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định đặc thù của nghề nghiệp	A3

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung cơ bản của học phần là các văn bản pháp quy của nhà nước về hoạt động kế toán: Luật kế toán, các văn bản pháp quy cần phải tuân thủ trong hoạt động lập chứng từ, sổ kế toán,... cũng như các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán giúp sinh viên quản lý được các rủi ro, hạn chế những vi phạm, sai sót liên quan đến tài chính trong hoạt động kinh doanh.

6. Nội dung và lịch trình giảng dạy

Các học phần lý thuyết

Buổi /Tiết	Nội dung	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	Giá o trìn h chính	Tài liệu tham khảo	Ghi chú
1	LUẬT KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NĂM 2003 Chương I: MỘT SỐ QUY ĐỊNH CHUNG 1.1. Nhiệm vụ, yêu cầu, nguyên tắc kế toán, đối tượng kế toán 1.2. Kế toán tài chính và kế toán quản trị 1.3. Đơn vị tính sử dụng trong kế toán 1.4. Chữ viết và chữ số sử dụng trong kế toán 1.5. Kỳ kế toán	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Trang 12-17 cuốn [1]	[1]	
2	2. Một số quy định về chứng từ kế toán 2.1. Nội dung chứng từ kế toán 2.2. Chứng từ điện tử 2.3. Lập chứng từ kế toán 2.4. Ký chứng từ kế toán 2.5. Hóa đơn bán hàng 2.6. Quản lý, sử dụng chứng từ kế toán 3. Một số quy định về tài khoản kế toán và sổ kế toán 3.1. Tài khoản kế toán và hệ thống tài khoản kế toán 3.2. Sổ kế toán và hệ thống sổ kế toán 3.3. Lựa chọn áp dụng hệ thống sổ kế toán 3.4. Mở sổ, ghi sổ, khóa sổ kế toán 3.5. Sửa chữa sổ kế toán	Thuyết giảng	Nghe giảng, ghi chú Trả lời câu hỏi	Trang 17-22 cuốn [1]	[1]	

3	<p>4. Bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán</p> <p>5. Công việc kế toán trong trường hợp tài liệu kế toán bị mất hoặc bị huỷ hoại</p> <p>6. Công việc kế toán trong trường hợp đơn vị kế toán chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu, giải thể, chấm dứt hoạt động, phá sản.</p>	Thuyết giảng	<p>Nghe giảng, ghi chú</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	Trang 26-30 cuốn [1]	[1]	
4	<p>Chương II: CÁC QUY ĐỊNH VỀ CHẾ TÀI TRONG HOẠT ĐỘNG KẾ TOÁN</p> <p>1. Văn bản liên quan đến quy định về chế tài trong lĩnh vực kế toán doanh nghiệp</p> <p>2. Nội dung cụ thể các quy định về chế tài trong lĩnh vực kế toán</p> <p>2.1. Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán</p> <p>2.2. Quy định về kiểm tra kế toán</p>	Thuyết giảng	<p>Nghe giảng, ghi chú</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	Trang 25-26 30-36 cuốn [1] và Tài liệu [2]		
5	<p>Chương III: CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP TRONG KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN</p> <p>I. Quy định chung</p> <p>1. Mục đích</p> <p>2. Yêu cầu về đạo đức của người làm kế toán và hành nghề kế toán</p> <p>3. Đối tượng và phạm vi áp dụng Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán</p> <p>II- Những tiêu chí cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán</p> <p>1. Độc lập trong hoạt động nghiệp vụ</p> <p>2. Chính trực</p> <p>3. Khách quan</p> <p>4. Có năng lực chuyên môn và có tính thận trọng</p> <p>5. Có ý thức và kỷ luật trong bảo mật khi làm kế toán</p> <p>6. Phải đảm bảo tư cách nghề nghiệp</p> <p>7. Tuân thủ luật pháp, chuẩn mực và chế độ kế toán</p> <p>8. Nhận biết, đề phòng và ngăn chặn các nguy cơ gây tác hại đến nghề nghiệp</p> <p>III. Những quy định có liên quan đến đạo đức nghề nghiệp kế toán</p> <p>1. Những người không được làm kế toán, phụ trách kế toán, kế toán trưởng và hành nghề kế toán</p> <p>2. Những hành vi bị nghiêm cấm, bị xử phạt hành chính đối với người làm kế toán, phụ trách kế toán,</p>	Thuyết giảng	<p>Nghe giảng, ghi chú</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	Trang 16 cuốn [1] và Tài liệu [3]		

	kế toán trưởng và kế toán viên hành nghề					
--	--	--	--	--	--	--

7. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
 - Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
 - Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
 - Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
 - Tham dự thi kết thúc học phần.
 - Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

8.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 36/tổng số tiết 45	10%	4.3.3
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm 40/50 số bài tập được giao	10%	4.2.2; 4.2.2; 4.3
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết trình được nhóm xác nhận có tham gia	-	-
4	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (50 phút)	20%	4.1.1 đến 4.1.34; 4.2.2
...
...	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	60%	4.1; 4.3.3

8.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0,5.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

9. Tài liệu học tập

9.1. Giáo trình chính

[1] Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17 tháng 06 năm 2003

[2] PGS-TS Võ Văn Nhị (Khoa Kế toán tài chính - Trường ĐH KT TP HCM), “Kế toán tài chính trong mối quan hệ với Luật kế toán và 26 chuẩn mực kế toán”, NXB Tài chính, Năm 2010

9.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Nghị định số 129/2004/NĐ-CP ngày 31 tháng 05 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán trong hoạt động kinh doanh

[2] Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 V/v sửa đổi, bổ sung điều 128 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp

[3] Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 09 năm 2013 V/v Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

[4] Thông tư số 10/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 1 năm 2014 V/v Hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn.

[5] Chính phủ, Nghị định số 105/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 09 năm 2013 V/v Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.

[6] Bộ tài chính, Quyết định 87/2005/QĐ-BTC, ngày 1/2/2005, ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong kế toán và kiểm toán.

10. Hướng dẫn sinh viên tự học

Tuần /Buổi	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>LUẬT KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM NĂM 2003</p> <p>Chương 1: Một số quy định chung</p> <p>1.1. Nhiệm vụ, yêu cầu, nguyên tắc kế toán, đối tượng kế toán</p> <p>1.2. Kế toán tài chính và kế toán quản trị</p> <p>1.3. Đơn vị tính sử dụng trong kế toán</p> <p>1.4. Chữ viết và chữ số sử dụng trong kế toán</p> <p>1.5. Kỳ kế toán</p>	3	3	<p>-Nghiên cứu trước:</p> <p>+Tài liệu [1]:</p> <p>- Điều 5-13 chương I</p>
2	<p>2. Một số quy định về chứng từ kế toán</p> <p>2.1. Nội dung chứng từ kế toán</p> <p>2.2. Chứng từ điện tử</p> <p>2.3. Lập chứng từ kế toán</p> <p>2.4. Ký chứng từ kế toán</p> <p>2.5. Hóa đơn bán hàng</p> <p>2.6. Quản lý, sử dụng chứng từ kế toán</p> <p>3. Một số quy định về tài khoản kế toán và sổ kế toán</p> <p>3.1. Tài khoản kế toán và hệ thống tài khoản kế toán</p> <p>3.2. Sổ kế toán và hệ thống sổ kế toán</p> <p>3.3. Lựa chọn áp dụng hệ thống sổ kế toán</p> <p>3.4. Mở sổ, ghi sổ, khóa sổ kế toán</p> <p>3.5. Sửa chữa sổ kế toán</p>	3	3	<p>-Nghiên cứu trước:</p> <p>+Tài liệu [1]:</p> <p>- Điều 17-28 Chương II</p>
3	<p>4. Bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán</p> <p>5. Công việc kế toán trong trường hợp tài liệu kế toán bị mất hoặc bị huỷ hoại</p> <p>6. Công việc kế toán trong trường hợp đơn vị kế toán chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu, giải thể, chấm dứt hoạt động, phá sản.</p>	3	3	<p>-Nghiên cứu trước:</p> <p>+ Tài liệu [1]:</p> <p>- Điều 39-47 chương II</p>
4	<p>Chương II: CÁC QUY ĐỊNH VỀ CHẾ TÀI TRONG HOẠT ĐỘNG KẾ TOÁN</p> <p>1. Văn bản liên quan đến quy định về chế tài trong lĩnh vực kế toán doanh nghiệp</p> <p>2. Nội dung cụ thể các quy định về chế tài trong lĩnh vực kế</p>	3	3	<p>-Nghiên cứu trước:</p> <p>+ Tài liệu [1]:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều 14 chương I - Điều 35-38 chương II - Chương III, IV, V, VI

	toán 2.1. Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán 2.2. Quy định về kiểm tra kế toán			+ Tài liệu [2]
5	Chương III: CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP TRONG KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN I. Quy định chung 1. Mục đích 2. Yêu cầu về đạo đức của người làm kế toán và hành nghề kế toán 3. Đối tượng và phạm vi áp dụng Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán II- Những tiêu chí cơ bản của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán 1. Độc lập trong hoạt động nghiệp vụ 2. Chính trực 3. Khách quan 4. Có năng lực chuyên môn và có tính thận trọng 5. Có ý thức và kỷ luật trong bảo mật khi làm kế toán 6. Phải đảm bảo tư cách nghề nghiệp 7. Tuân thủ luật pháp, chuẩn mực và chế độ kế toán 8. Nhận biết, đề phòng và ngăn chặn các nguy cơ gây tác hại đến nghề nghiệp III. Những quy định có liên quan đến đạo đức nghề nghiệp kế toán 1. Những người không được làm kế toán, phụ trách kế toán, kế toán trưởng và hành nghề kế toán 2. Những hành vi bị nghiêm cấm, bị xử phạt hành chính đối với người làm kế toán, phụ trách kế toán, kế toán trưởng và kế toán viên hành nghề	3	3	-Nghiên cứu trước: + Tài liệu [3]

11. Các phương pháp giảng dạy và học tập của học phần

Phương pháp giảng dạy: Giảng viên giải thích, hướng dẫn cách học tập và nghiên cứu ứng dụng Luật kế toán VN; Hướng dẫn sinh viên tổ chức nhóm học tập, thực hành thuyết trình trên lớp kết hợp với thảo luận. Bên cạnh đó, giảng viên hướng dẫn sinh viên tìm hiểu các văn bản luật có liên quan đến kế toán.

▪ **Giảng trên lớp và thực hành cá nhân**

- Giảng viên giải thích những vấn đề mang tính cơ bản liên quan đến nội dung bài học. Những vấn đề liên quan đến thực tiễn thì giảng viên sẽ đặt câu hỏi cho sinh viên thảo luận, đặt ra những tình huống cụ thể để sinh viên tập ứng xử giải quyết vấn đề.
- Sau khi giải thích và hướng dẫn lý thuyết giảng viên sẽ trả lời câu hỏi cho sinh viên và giải đáp những thắc mắc (nếu có), sau đó giảng viên sẽ đặt ra các câu hỏi, đặt ra những tình huống cụ thể để sinh viên tập ứng xử giải quyết vấn đề, để sinh viên thực hành và nắm vững nội dung bài học.
- Kết thúc nội dung bài học, giảng viên tóm tắt trọng tâm của bài học và hướng dẫn sinh viên chuẩn bị bài cho buổi học kế tiếp

▪ **Làm việc nhóm**

- Sinh viên thảo luận các câu hỏi tại lớp theo hướng dẫn của giảng viên (mỗi nhóm có 8-10 sinh viên).
 - Giảng viên phân công các nhóm chuẩn bị 1 phần của nội dung bài học để thuyết trình nhằm giúp sinh viên phát triển các kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, tư duy sáng tạo và nghiên cứu nội dung bài học sâu hơn. Mỗi nhóm sẽ thuyết trình 2 – 4 điều quy định trong nội dung của Luật kế toán. Sinh viên cả lớp cùng theo dõi đóng góp ý kiến thảo luận theo đề tài thuyết trình, Giảng viên sẽ nhận xét, đánh giá và kết luận nội dung thuyết trình của từng nhóm.
- Ngôn ngữ sử dụng chính trong giảng dạy và học tập: Tiếng Việt
- Yêu cầu đối với sinh viên: nghiên cứu trước bài học ở nhà để hiểu rõ bài giảng trên lớp.

Ngày...tháng ... năm

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày...tháng... năm ...

Trưởng Bộ môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày...tháng .. năm...

Người biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày... tháng.... Năm 201

Ban giám hiệu

